

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 662/2021/HS-PT  
Ngày: 11-10-2021**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Hà.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Tiến và ông Nguyễn Đăng Phong.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên  
tòa:** Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11/10/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 655/2021/TLPT-HS ngày 24/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 570/2021/QĐXXPT-HS ngày 27/9/2021 đối với bị cáo Trần Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2021/HS-ST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

*Bị cáo có kháng cáo:* **TRẦN THANH T**, sinh năm 1993 tại Hà Nội; *giới tính:* Nam; *ĐKNKTT:* Thôn QK, xã TM, huyện PK, thành phố Hà Nội; *ngành nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Trần Văn K (*Đã chết*) và bà Tô Thị N; *tiền án:* Bản án số 22/2016/HS-ST ngày 28/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện PK xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bản án số 103/2020/HS-ST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/01/2021; *tiền sự:* Chưa; bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2021;

hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Đặng Tồn S không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Bị hại không có kháng cáo: Ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1969; *trú tại:* Số 31, ngõ 107 phố VQT, phường HVD, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 03 giờ ngày 08/3/2021, đối tượng Hà Văn Ch gặp Trần Thanh T và Đặng Tồn S đang ngủ ở ghế đá Công viên Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và rủ đi trộm cắp tài sản. Sau đó, Ch, T và S đi đến số nhà 31 ngõ 107 phố VQT, phường HVD, quận Cầu Giấy thì phát hiện trong sân ngôi nhà đang sửa chữa có 02 chiếc xe đạp kiểu dáng thể thao màu đỏ đen trắng được khóa hai bánh vào nhau bằng khóa chữ U của gia đình ông Nguyễn Đức Q (*Có tổng giá trị theo định giá là 5.700.000 đồng*). Ch và T bê 02 chiếc xe ra ngoài còn S canh giới. Sau đó cả ba tiếp tục bê 02 chiếc xe đến bãi đất trống tại đầu ngách 78/3 phố Duy Tân, phường HVD, Cầu Giấy; S nhặt 01 viên gạch chỉ, Ch nhặt 01 viên gạch lát vỉa hè để phá khóa thì bị Công an phường HVD phát hiện bắt giữ được T và S; Ch bỏ chạy thoát.

Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2021/HS-ST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thanh T 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đặng Tồn S 10 tháng tù về cùng tội danh; quyết định xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm.

Ngày 29/7/2021, bị cáo Trần Thanh T có đơn kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa:* Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại việc áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*”, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; vai trò; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 333; 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật

Tổ tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức; không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thanh T 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Trần Thanh T có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung*: Khoảng 03 giờ ngày 08/3/2021 tại số nhà 31 ngõ 107 phố VQT, phường HVD, quận Cầu Giấy, Trần Thanh T, Đặng Tồn S và đối tượng Hà Văn Ch đã lén lút chiếm đoạt 02 chiếc xe đạp có tổng giá trị 5.700.000 đồng của anh Nguyễn Đức Q. Hành vi nêu trên của Trần Thanh T bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về đồng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy*: Hành vi phạm tội của bị cáo và đồng phạm là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn; Trần Thanh T là một trong những người trực tiếp thực hiện tội phạm; sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả bị hại. Về nhân thân, bị cáo đã từng 02 lần bị kết án về tội cùng loại; trong đó, bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án số 22/2016/HS-ST ngày 28/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện PK, vừa chấp hành xong hình phạt 10 tháng tù theo quyết định của Bản án số 103/2020/HS-ST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, đều chưa được xóa án tích. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 30 tháng tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có căn cứ để giảm hình phạt nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: không nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thanh T **30 (Ba mươi)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2021.

1.2) Bị cáo Trần Thanh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đặng Tồn S; về các biện pháp tư pháp và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- TAND quận Cầu Giấy;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- THADS quận Cầu Giấy;
- UBND xã TM, huyện PK, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Nam Hà**